

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ÁNH XUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ÁNH XUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH XUAN INVESTMENT AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANH XUAN INVESTMENT AND TRADING CO ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110238615

3. Ngày thành lập: 31/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 401, Tầng 4, Số 25 Phố Thọ Tháp, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978245856

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa. (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ hoạt động đấu giá) Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014	6820
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ kiến trúc bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị ; thiết kế kiến trúc cảnh quan; thiết kế nội thất; Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình; Đánh giá kiến trúc công trình; Thăm tra thiết kế kiến trúc(Điều 19, Điều 20 Luật Kiến Trúc 2019) - Tư vấn lập quy hoạch (Điều 4 Nghị định 37/2019/NĐ-CP hướng dẫn Luật quy hoạch) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 150 Luật xây dựng 2014); - Lập, thăm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 151 Luật xây dựng 2014); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 94 Nghị định 15/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Khảo sát xây dựng (Điều 91 Nghị định 15/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng) Thiết kế, thăm tra thiết kế xây dựng (Điều 93 Nghị định 15/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 156 Luật xây dựng 2014, Điểm d Khoản 64 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi 2020); - Dịch vụ đo đạc và bản đồ (Điều 52 Luật đo đạc và bản đồ năm 2018); - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác;	7110
16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
18.	Bán buôn tổng hợp (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4690
19.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Không hoạt động tại trụ sở)	0810
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
21.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
22.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

24.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
25.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
26.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (không hoạt động tại trụ sở)	2022
27.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa (không sản xuất tại trụ sở)	2391
28.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không sản xuất tại trụ sở)	2392
29.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không sản xuất tại trụ sở)	2394
31.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không sản xuất tại trụ sở)	2395
32.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
33.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
34.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2420
35.	Đúc sắt, thép	2431
36.	Đúc kim loại màu (không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2432
37.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
38.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
39.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
40.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
50.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công công trình xây dựng (Điều 157 Luật xây dựng 2014).	4229
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

53.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm Đào mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
59.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
60.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 860.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HOÀNG VĂN DƯ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 11/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035087001613

Ngày cấp: 22/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 2, Thôn Hoàn Dương, Xã Mộc Bắc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 2, Thôn Hoàn Dương, Xã Mộc Bắc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN DU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035087001613

Ngày cấp: 22/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 2, Thôn Hoàn Dương, Xã Mộc Bắc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 2, Thôn Hoàn Dương, Xã Mộc Bắc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội